

Số:1639/2022/QĐST-VHNGĐ

Củ Chi, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 1417/2022/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022, giữa:

Người yêu cầu:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 214/1/1, đường GC, Tổ 10, ấp LC, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Thị Lệ Tr, sinh năm 1995

Địa chỉ: Số 214/1/1, đường GC, Tổ 10, ấp LC, xã TPT, huyện CC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn Q và bà Thị Lệ Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Q được trực tiếp 02 con chung tên Nguyễn Ngọc Tường V, sinh ngày 30/5/2011 và Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 05/11/2014. Bà Tr được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 24/02/2013. Ông Q, bà Tr tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Q, bà Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm

sóc, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 và khoản 2 Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Ông Q và bà Tr xác định không có.
- Về nợ chung: Ông Q và bà Tr xác định không có.
- Về lệ phí sơ thẩm: Ông Q và bà Tr mỗi người phải chịu là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà ông Q và bà Tr đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số 0019898 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Q và bà Tr đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

Các đương sự thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân xã Nam Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Túy Phụng